

Tây Ninh, ngày 27 tháng 8 năm 2019

BÁO CÁO

Về việc rà soát các dự án Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 – 2020 và dự kiến danh mục giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Công văn số 4273/BKHĐT-KTNN ngày 21 tháng 6 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc rà soát các dự án Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 – 2020 và dự kiến danh mục giai đoạn 2021 – 2025, UBND tỉnh Tây Ninh báo cáo như sau:

I. Kết quả thực hiện quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

1. Hiện trạng rừng và đất rừng

a) Hiện trạng đất rừng

Tổng diện tích đất lâm nghiệp của tỉnh là 72.253ha, gồm:

- Đất rừng đặc dụng: 31.650ha;
- Đất rừng phòng hộ: 30.175ha;
- Đất rừng sản xuất: 10.428ha.

b) Hiện trạng rừng

Tổng diện tích đất quy hoạch ba loại rừng của tỉnh là 72.253ha, gồm:

- Diện tích có rừng: 68.673
 - + Rừng tự nhiên 46.382ha;
 - + Rừng trồng 22.291ha;
- Diện tích đất chưa có rừng: 3.580ha, trong đó:
 - + Đất trồng có cây gỗ tái sinh: 626ha;
 - + Đất trồng không có cây gỗ tái sinh: 1.839ha;
 - + Đất có cây nông nghiệp: 344ha;
 - + Đất trồng khác: 768ha.

2. Kết quả thực hiện kế hoạch giai đoạn 2016 - 2018

a) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng

* Về bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng

- Diện tích bảo vệ rừng và bảo vệ trảng cỏ trên địa bàn tỉnh thực hiện giai đoạn 2016 - 2018 là 165.039ha, đạt 95,75% so với kế hoạch trong đó:

- + Rừng tự nhiên: 128.856ha, đạt 94,69% kế hoạch;
- + Rừng trồng: 23.450ha, đạt 97,72% kế hoạch;
- + Trảng cỏ: 1.057ha, đạt 100% kế hoạch.

- Trong 3 năm 2016 - 2018, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 448 vụ vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng. Đã điều tra, xác minh xử lý 448 vụ, trong đó, khởi tố vụ án hình sự 05 vụ; xử phạt hành chính và thu nộp ngân sách trên 2.048 triệu đồng.

Nhìn chung, trong thời gian qua diện tích rừng của tỉnh được bảo vệ và phát triển khá tốt, tuy nhiên những khu rừng gần dân, khu vực biên giới giáp Campuchia và giáp tỉnh Bình Phước vẫn còn xảy ra tình trạng trộm lậu lâm sản với quy mô nhỏ lẻ. Toàn bộ diện tích rừng tự nhiên hiện có của tỉnh đều được giao khoán cho các tổ chức và nhóm hộ tổ chức bảo vệ.

Mùa khô năm 2016-2018, mặc dù các đơn vị chủ rừng đã tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp phòng cháy chữa cháy: bố trí lực lượng trực, tuần tra bảo vệ, chủ động xử lý thực bì, vật liệu gây cháy... Ban chỉ đạo Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững của tỉnh đã tổ chức 60 cuộc kiểm tra định kỳ công tác PCCCR ở các khu rừng trên địa bàn tỉnh, kịp thời phát hiện những mặt hạn chế, yêu cầu các Ban quản lý rừng thực hiện ngay các biện pháp khắc phục. Nhưng do thời tiết nắng nóng kéo dài, đã xảy ra 22 vụ cháy rừng, tuy nhiên các vụ cháy chủ yếu cháy trảng cỏ, le, cây bụi ít ảnh hưởng đến cây rừng; rừng được phục hồi tốt sau mưa.

* Về phát triển rừng, nâng cao năng suất chất lượng rừng

- **Khoanh nuôi tái sinh:** Diện tích được đầu tư khoanh nuôi tái sinh tự nhiên của tỉnh giai đoạn 2016 - 2018 là 8547ha, đạt 298% so với kế hoạch, do theo kế hoạch năm 2016 sẽ chuyển toàn bộ diện tích khoanh nuôi sang bảo vệ rừng nhưng đến năm 2017 sau khi có kết quả kiểm kê đã chuyển một số diện tích khoanh nuôi thành rừng sang bảo vệ rừng.

- **Trồng mới rừng:** Năm 2016 - 2018, trồng mới rừng được 394ha, đạt 57,1% so với kế hoạch. Nguồn giống cây trồng đưa vào trồng rừng đảm bảo đủ số lượng và đạt chất lượng theo quy định.

- **Chăm sóc rừng trồng:** Năm 2016 - 2018, đã thực hiện chăm sóc rừng trồng là 2.011ha rừng đặc dụng, phòng hộ, đạt 100% so với kế hoạch. Diện tích rừng trồng trong giai đoạn chăm sóc được các đơn vị chủ rừng thực hiện tốt các công đoạn bảo vệ, chăm sóc, trồng dặm và chống cháy, đảm bảo rừng trồng sinh trưởng và phát triển tốt, tỷ lệ sống cao.

- **Trồng cây phân tán:** Thực hiện Dự án trồng cây phân tán tỉnh Tây Ninh, trong 3 năm 2016 – 2018, tỉnh đã thực hiện trồng 585.000 cây các loại, góp phần tăng độ che phủ của thảm cây xanh, tăng cường khả năng phòng hộ, cải thiện cảnh

quan, môi trường sinh thái, nâng cao chất lượng cuộc sống nhân dân; hạn chế thiên tai, tạo nguồn sinh thủy, cung cấp nước cho sinh hoạt và sản xuất...

* Khai thác, chế biến gỗ và lâm sản

Toàn tỉnh hiện có khoảng 322 công ty, doanh nghiệp, cơ sở chế biến gỗ; tổng công suất hoạt động là $274.521\text{m}^3/\text{năm}$. Cơ sở chế biến gỗ quy mô lớn (công ty TNHH) với công suất trên $5.000\text{ m}^3/\text{năm}$ có 03 cơ sở tập trung ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Các cơ sở còn lại hoạt động chủ yếu là cưa xẻ bao bì, gỗ xây dựng và sản phẩm mộc gia dụng,... đáp ứng được nhu cầu tiêu thụ sản phẩm gỗ của người dân và góp phần phát triển kinh tế tại địa phương. Nguyên liệu gỗ được đưa vào chế biến chủ yếu là: gỗ tự nhiên nhập khẩu từ nước ngoài và các vùng lân cận, gỗ tía thưa từ rừng trồng, gỗ vườn tạp, cây phân tán...

Năm 2016 - 2018, tỉnh đã thực hiện tía thưa rừng trồng, khai thác cây trồng phân tán trong nhân dân khoảng 96.393m^3 , trong đó tía thưa rừng trồng 66.393m^3 với diện tích 3.788ha.

* Chi trả dịch vụ môi trường rừng

Hằng năm, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng đã xây dựng kế hoạch thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) theo đúng quy định. Cụ thể như sau:

Thu tiền DVMTR giai đoạn 2016 - 2018 là **17.327.659.740 đồng** trong đó:

- Thu nội tỉnh: **7.240.719.417 đồng**, bao gồm:

+ Các cơ sở sản xuất và cung cấp nước sạch: **2.267.429.462 đồng**;

+ Các đơn vị kinh doanh du lịch: **4.973.289.955 đồng**.

- Quỹ BVPTT Việt Nam chuyển về: **9.598.000.000 đồng**.

- Lãi suất ngân hàng: **488.940.323 đồng**.

Chi tiền DVMTR giai đoạn 2016 - 2018: **14.564.016.430 đồng**.

Đến nay, Kế hoạch thu, chi tiền chi trả DVMTR năm 2019 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1308/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2019 và đã tổ chức ký hợp đồng với các đơn vị sử dụng dịch vụ môi trường rừng.

* Công tác khác

- Hoàn thành công tác kiểm kê rừng và rà soát điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016 – 2025, định hướng đến năm 2035.

- Tiếp tục hoàn thiện Đề án sáp nhập Khu rừng Văn hóa Lịch sử Chàng Riệc vào Vườn quốc gia Lò Gò - Xa Mát.

- Triển khai Kế hoạch xử lý vi phạm trồng cây nông nghiệp trái quy định trên đất quy hoạch lâm nghiệp tại Khu rừng Văn hóa - Lịch sử Chàng Riệc và Khu rừng phòng hộ Dầu Tiếng.

- Thực hiện Kế hoạch xử lý tài sản (cây trồng) trên đất khi thu hồi, hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trùng trên đất quy hoạch lâm nghiệp và các

trường hợp có Hợp đồng, Giấy xác nhận cho trồng cây không đúng mục đích, sai quy hoạch lâm nghiệp.

- Hướng dẫn các Ban quản lý rừng xây dựng Đề án thành lập lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách theo quy định tại Quyết định số 44/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2016 về lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của chủ rừng.

b) Tình hình triển khai các cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng

Các cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng đều được nhanh chóng triển khai đầy đủ đến các đơn vị thực hiện.

3. Tồn tại, nguyên nhân và đề xuất kiến nghị

a) Tồn tại

Do tác động của biến đổi khí hậu, trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số điểm nóng về cháy rừng. Các hành vi vi phạm về khai thác, trộm cắp, vận chuyển mua bán lâm sản, lấn chiếm đất rừng vẫn còn xảy ra, có lúc diễn biến phức tạp nhất là ở Khu rừng phòng hộ Dầu Tiếng. Nhiều trường hợp phá rừng, khai thác rừng trái phép không xác minh được đối tượng vi phạm nên khó khăn trong công tác lập hồ sơ xử lý.

Công tác phối hợp giữa chủ rừng với chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng trong công tác quản lý bảo vệ rừng chưa thực sự đạt hiệu quả; Ở một số nơi tình trạng người dân lấn chiếm đất rừng vẫn còn xảy ra. Tình trạng phá, lấn chiếm đất rừng tự nhiên, khoanh nuôi tái sinh để làm rẫy (chủ yếu là trồng mì), xây cất nhà chòi trái phép trên đất rừng phòng hộ chưa ngăn chặn được triệt để, nhất là địa bàn huyện Tân Châu (Khu rừng phòng hộ Dầu Tiếng).

Việc xử lý vi phạm trồng cây nông nghiệp trái quy định trên đất lâm nghiệp theo Quyết định 1573/QĐ-UBND, ngày 10/7/2017 của UBND tỉnh còn chậm nên khó khăn trong công tác trồng rừng.

Việc xây dựng cơ sở hạ tầng (trạm bảo vệ rừng, đường tuần tra, đào mương bảo vệ rừng,...) phục vụ công tác bảo vệ và phát triển rừng đạt thấp.

b) Nguyên nhân

Nhận thức của người dân ở một số địa phương sống gần rừng chưa cao, chưa thấy hết được tầm quan trọng của rừng, đối với đời sống con người; điều kiện kinh tế khó khăn, chu kỳ sản xuất kinh doanh rừng kéo dài, tập quán canh tác còn lạc hậu; do đó, có lúc, có nơi người dân vẫn còn vào rừng lấn chiếm đất rừng để sản xuất nông nghiệp.

Việc thực hiện Quy chế phối hợp giữa các đơn vị trong công tác bảo vệ rừng đôi khi chưa mang lại hiệu quả, công tác phối hợp đôi lúc còn mang tính hình thức, chưa đi vào thực chất.

c) Đề xuất, kiến nghị

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sớm xem xét trình Chính phủ, bố trí kinh phí thực hiện Dự án nâng cao năng

lực phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2016 - 2020 nhằm tạo điều kiện để tỉnh Tây Ninh hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

II. Các Dự án sử dụng ngân sách Trung ương giai đoạn 2016 - 2020.

Ngày 03/8/2015, UBND tỉnh Tây Ninh phê duyệt Dự án “Nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2016-2020” tại Quyết định số 1738/QĐ-UBND, với tổng mức đầu tư là **36.986 triệu đồng**, từ nguồn vốn Trung ương.

Tuy nhiên, đến nay Dự án “Nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2016-2020” của tỉnh Tây Ninh vẫn chưa được bố trí vốn để triển khai thực hiện.

Do đó, để tạo điều kiện cho địa phương triển khai thực hiện Dự án, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét hỗ trợ để thực hiện một số hạng mục đầu tư, mua sắm cần thiết trên địa bàn tỉnh theo dự án đã được phê duyệt.

III. Nhu cầu vốn sử dụng ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 – 2025

Để đảm bảo thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 – 2025, tỉnh Tây Ninh đăng ký nhu cầu vốn đầu tư thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững (ngân sách Trung ương) với số vốn là 100.986 triệu đồng.

Trên đây là báo cáo rà soát các dự án Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 – 2020 và dự kiến danh mục giai đoạn 2021 – 2025 của UBND tỉnh Tây Ninh.

Nơi nhận:

- Bộ KHĐT;
- Bộ Tài chính;
- Bộ NNPTNT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở KHĐT;
- Sở Tài chính;
- Sở NNPTNT;
- LĐVP, KTTC;
- Lưu: VT VP. ĐĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

OKTIC_V_NAM_DCUB

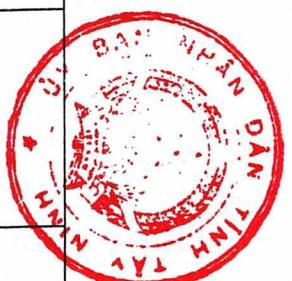


Trần Văn Chiến

BIỂU TỔNG HỢP CÁC DỰ ÁN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN LÀM NGHIỆP BỀN VỮNG
 (Kèm theo Báo cáo Số 2/18 /BC-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2019 của UBND tỉnh Tây Ninh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh đã được TTg giao kê		2016 - 2020		Lũy kế số vốn bố trí từ khởi công đến hết năm 2019		Đề xuất giai đoạn 2021 - 2025		
					Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	
							TMDT	Trong đó		Thu hồi	Thanh toán nợ		
1	2	3	4	5	6	7	8	12	13	15	16	21	22
	TỔNG SỐ					333.478	103.986	48.447	3.000	0	28.162	3.000	236.040
I	Các dự án hoàn thành					3.102	3.000	3.000	0	0	3.000	0	100.986
1	Xây dựng tháp canh lighthouse rừng TK-16	Tân Biên			302/QĐ-SKHĐT 31/10/2013	415	400	400	400	400	400	0	0
2	Xây dựng tháp canh lighthouse trung tâm	Tân Biên			306/QĐ-SKHĐT 31/10/2013	414	400	400	400	400	400	0	0
3	Khu nhà ăn và thiết bị suối Đà Ha	Tân Biên			249/QĐ-SKHĐT 31/10/2014	473	450	450	450	450	450	0	0
4	Xây mới chốt bảo vệ rừng (Cua Lộn, Bà Đéc, Suối Vát)	Tân Biên			246/QĐ-SKHĐT 31/10/2014	1.800	1.750	1.750	1.750	1.750	1.750	0	0
II	Các Dự án chuyển tiếp					100.624	0	45.447	0	0	25.162	0	6.288
1	Dự án Bảo vệ và phát rừng khu rừng Văn hóa Lịch sử Chàng Riec	Tân Biên			457/QĐ-UBND 26/2/2016; 303/QĐ- UBND 14/12/2017	15.983	4.410			2.819		900	
2	Dự án Bảo vệ và phát rừng khu rừng phòng hộ Dầu Tiếng	Tân Châu			3029/QĐ-UBND 14/12/2017	64.042	29.997		20.952		4.977		
3	Vườn quốc gia Lò Gò - Xa Mát	Tân Biên			3031/QĐ-UBND 14/12/2017	20.599	11.040		1.391		411		
III	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021 - 2025					229.752	100.986	0	0	0	229.752	100.986	
1	Dự án nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016-2020	Toàn tỉnh			1738/QĐ-UBND 03/8/2015	36.986	36.986				36.986	36.986	
2	Dự án Bảo vệ và Phát triển khu rừng Văn hóa - Lịch sử Chàng Riec	Tân Biên				18.112	10.000				18.112	10.000	
3	Dự án Bảo vệ và Phát triển khu rừng phòng hộ Dầu Tiếng	Tân Châu				54.495	20.000				54.495	20.000	



TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Quyết định đầu tư ban đầu hoặc QĐ điều từ điều chỉnh đã được TTg giao kế hoạch các năm			Lũy kế số vốn bố trí từ khởi công đến hết năm 2019	Dự kiến giai đoạn 2021 - 2025
						TMDT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:
										Thu hồi các khoản ứng trước
4	Dự án Bảo tồn và Phát triển rừng quốc gia Lò Gò - Xa Mát	Tân Biên		2021-2025		26.521	14.000			
5	Đề án quản lý phát triển rừng sản xuất tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2019 - 2025	Toàn tỉnh		2021-2025		66.020	20.000			
6	Dự án trồng cây phân tán tinh Tây Ninh	toàn tỉnh		2021- 2025		3.000				3.000
7	Xây dựng nhà trạm bảo vệ rừng.(Bùi Bà)	Đường Minh Châu		2022-2025		500				500
8	Xây dựng nhà trạm bảo vệ rừng (Núi Bà)	Đường Minh Châu		2022-2025		500				500
9	Tháp canh lửa (Núi Bà)	TP Tây Ninh		2022-2025		2.500				2.500
10	Nâng cấp, sửa chữa nhà làm việc Hạt Kiểm lâm liên huyện Châu Thành - Bến Cầu	Châu Thành		2022-2025		2.000				2.000
11	Nâng cấp, sửa chữa nhà làm việc Hạt Kiểm lâm huyện Tân Châu	Tân Châu		2022-2025		2.000				2.000
12	Xây mới 12 nhà trạm BVR, Đội QLBVR và PTR (Đầu Tiêng)	Tân Châu		2021-2025		3.010				3.010
13	Xây mới 02 tháp canh lửa (Đầu Tiêng)	Tân Châu		2022-2025		5.000				5.000
14	Trang bị hệ thống camera quan trắc lửa rừng (Đầu Tiêng)	Tân Châu		2022-2025		658				658
15	Xây mới các nhà trạm BVR (Chàng Riệc)	Tân Biên		2022-2025		3.200				3.200
16	Sửa chữa, trạm đội, chốt BVR (Chàng Riệc)	Tân Biên		2022-2025		1.400				1.400
17	Sửa chữa nhà làm việc (Chàng Riệc)	Tân Biên		2022-2025		650				650
18	Xây mới 02 chốt canh lửa (VQG)	Tân Biên		2022-2025		1.200				1.200
19	Trang bị hệ thống camera quan trắc lửa rừng (VQG)	Tân Biên		2022-2025		2.000				2.000